

**CÔNG TY CỔ PHẦN LỘC HÓA  
DẦU BÌNH SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Quảng Ngãi, ngày ... tháng 6 năm 2018*

**Dự thảo**

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN THỨ NHẤT  
CÔNG TY CỔ PHẦN LỘC HÓA DẦU BÌNH SƠN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty cổ phần Lộc hóa Dầu Bình Sơn ngày 21/6/2018/2018;
- Căn cứ luật chứng khoán số 70/2005/QH11 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Quy chế Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày ... tháng ... năm 2018;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn số ...../BB-ĐHĐCĐ ngày ... tháng ... năm 2018.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN THỨ NHẤT CÔNG TY CỔ PHẦN  
LỘC HÓA DẦU BÌNH SƠN**

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Thông qua toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lộc Hóa dầu Bình Sơn.**

**1. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lộc Hóa dầu Bình Sơn với những nội dung chính như sau**

**a. Tên gọi, địa chỉ trụ sở chính:**

- Tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LỘC HÓA DẦU BÌNH SƠN
- Tên gọi bằng tiếng Anh: REFINING AND PETROCHEMICAL JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: BSR
- Loại hình công ty: Công ty cổ phần.
- Trụ sở chính: số 208 đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

**b. Ngành nghề kinh doanh:**

- Sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, phân phối dầu mỏ, các sản phẩm từ dầu mỏ, sản phẩm trung gian, nhiên liệu sinh học, hóa phẩm, phụ gia, xúc tác, nguyên nhiên vật liệu phục vụ công nghiệp lọc - hóa dầu;
- Cung cấp các dịch vụ trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, phân phối dầu mỏ, các sản phẩm từ dầu mỏ, sản phẩm trung gian, nhiên liệu sinh học, hóa phẩm, phụ gia, xúc tác, vật tư máy móc thiết bị, phụ tùng, phương tiện, nguyên nhiên vật liệu phục vụ công nghiệp lọc - hóa dầu;
- Cung cấp các dịch vụ tư vấn và quản lý dự án (tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát thiết kế, mua sắm, lắp đặt, chạy thử các dự án, tư vấn vận hành, bảo dưỡng các dự án) liên quan đến kỹ thuật công nghiệp, kỹ thuật đường ống, kho chứa dầu khí và các dự án khác liên quan đến ngành lọc - hóa dầu;
- Cung cấp các dịch vụ phân tích dầu thô, sản phẩm dầu mỏ và các hóa chất, phụ gia, xúc tác, nhiên liệu sinh học liên quan đến lĩnh vực lọc - hóa dầu;
- Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị trong ngành lọc - hóa dầu;
- Dịch vụ hàng hải, cảng biển liên quan đến ngành lọc - hóa dầu;
- Đào tạo nguồn nhân lực, thuê và cung cấp chuyên gia về quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa trong công nghiệp lọc hóa dầu và cảng biển, nghiên cứu khoa học, ứng dụng, sửa chữa trong công nghiệp lọc - hóa dầu;
- Đầu tư và phát triển các dự án lọc - hóa dầu, nhiên liệu sinh học trong nước và nước ngoài;
- Kinh doanh các ngành nghề khác mà pháp luật không cấm và được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.

**c. Vốn điều lệ:**

Vốn điều lệ của công ty tại thời điểm Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất là 31.004.996.160.000 đồng (bằng chữ: ba mươi một nghìn, không trăm lẻ bốn tỷ, chín trăm chín mươi sáu triệu, một trăm sáu mươi ngàn đồng).

Tổng số vốn điều lệ của công ty được chia thành 3.100.499.616 cổ phần với mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.

**d. Người đại diện theo pháp luật**

Công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung nội dung dự thảo Điều lệ Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn theo yêu cầu của cơ quan đăng ký doanh nghiệp (nếu có) và tiến hành

các thủ tục cần thiết để hoàn thành đăng ký doanh nghiệp theo quy định pháp luật và báo cáo các nội dung chỉnh sửa, bổ sung lại tại Đại hội cổ đông tiếp theo.

**Điều 2: Thông qua Quy chế Quản trị công ty đại chúng**

**Điều 3: Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ I (2018 -2022)**

1. Thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ I (2018-2022)

- Ông/bà
- Ông/bà
- Ông/bà
- Ông/bà
- Ông/bà

2. Ban kiểm soát nhiệm kỳ I (2018-2022)

- Ông/bà
- Ông/bà
- Ông/bà

**Điều 4: Thông qua định hướng chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2018-2022 và kế hoạch SXKD năm 2018.**

**1. Một số chỉ tiêu sản lượng năm 2018:**

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018 PVN đã phê duyệt	Kế hoạch năm 2018 của CTCP (Quý III+IV/2018)
<b>I</b>	<b>Tổng sản lượng</b>	<b>Tấn</b>	<b>6.302.381</b>	<b>3.177.091</b>
1	Polypropylene	Tấn	162.823	82.081
2	LPG	Tấn	500.799	252.458
3	Xăng Mogas 92-E5	Tấn	44.337	506.277
4	Xăng Mogas 91/92	Tấn	959.963	
5	Xăng Mogas 95	Tấn	1.718.678	866.402
6	JET A1	Tấn	486.611	245.305
7	Dầu DO	Tấn	2.307.138	1.163.050
8	Dầu FO	Tấn	120.175	60.581
9	Lưu huỳnh	Tấn	1.858	937

**2. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2018**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018 PVN đã phê duyệt	Kế hoạch năm 2018 của CTCP (Quý III+IV/2018)
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	32.759	32.759
	<i>Trong đó: -Vốn điều lệ cuối kỳ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>31.005</i>	<i>31.005</i>
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	78.108	39.371
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3.663	1.847
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3.480	1.754
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	9,5%	5,5%
6	Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ	%		3,5%

**Ghi chú:**

- Kế hoạch PVN đã phê duyệt theo Nghị Quyết số 8289/NQ-DKVN ngày 27/12/2017 được xây dựng cho toàn bộ năm tài chính 2018.

- Kế hoạch 2018 của Công ty Cổ phần: tính từ thời điểm bắt đầu chuyển thành CTCP dự kiến vào ngày 01/7/2018.

**3. Kế hoạch vốn đầu tư**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Kế hoạch năm 2018 của CTCP (Quý III+IV/2018)
<b>1</b>	<b>Tổng nhu cầu vốn đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.289</b>	<b>855,82</b>
a	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	831	505,82
b	Mua sắm TTB & TSCĐ	Tỷ đồng	458	350,00
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.289</b>	
a	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.289	855,82
	- Trong đó tăng Vốn điều lệ	Tỷ đồng	0	0
b	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	0	0

**Điều 5: Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao và lợi ích khác của HĐQT/thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát năm 2018**

1. Mức lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát 6 tháng cuối năm 2018 (từ 01/7/2018 - 31/12/2018)

STT	Chức danh	Số người	Tổng số tiền	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	866.250.000	
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1	839.250.000	
3	Thành viên Hội đồng quản trị	3	2.261.250.000	
4	Trưởng ban kiểm soát	1	783.000.000	
5	Kiểm soát viên	2	1.363.500.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>6.113.250.000</b>	

2. Quỹ thù lao kiêm nhiệm

- Số thành viên kiêm nhiệm: 1 người
- Tỷ lệ thù lao tối đa 20% mức tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý chuyên trách (Theo quy định tại điều 16 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH).
- Quỹ tiền lương, thù lao được điều chỉnh tùy thuộc vào số lượng thành viên chuyên trách, không chuyên trách và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn. Hội đồng quản trị sẽ thực hiện chi trả theo quy định của pháp luật.

**Điều 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính trong năm 2018**

Thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính (riêng, hợp nhất) năm 2018.

**Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty Cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn biểu quyết thông qua.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông BSR;
- UBCKNN;
- HNX;
- PVN (để b/c);
- Ban TGD;
- Lưu: VT, KTKH, binhvt.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

